

QUYẾT ĐỊNH

Kiểm tra nhà nước về Đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong sử dụng, kinh doanh, mua, bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 ngày tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật đo lường;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 24/2013/TT-BKHCHN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo chuẩn đo lường;

Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHCHN ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCHN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BKHCHN ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi bổ sung thông tư số 28/2013/TT-BKHCHN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk

Nông về việc ban hành quy định cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-SKHCN ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong sử dụng, kinh doanh, mua, bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong sử dụng, kinh doanh, mua, bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng đoàn:

Ông Lê Xuân Kỳ – Trưởng phòng Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

2. Các thành viên:

- Ông Trần Bảo Ngọc - Chuyên viên chính Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Ông Phan Văn Hiến - Chuyên viên Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Ông Nguyễn Văn Tùng - Cán sự Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện; đại diện Phòng Kinh tế thành phố Gia Nghĩa (tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra trên địa bàn huyện/thành phố).

Điều 2. Đoàn kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 trong sử dụng, kinh doanh, mua, bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông:

1. Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra phương tiện đo nhóm 2, gồm:

+ Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về việc phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định;

+ Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo hoặc trên nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo;

+ Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với điều kiện về vận chuyển, bảo quản, lưu giữ;

+ Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với yêu cầu kỹ thuật đo lường do cơ sở sản xuất, nhập khẩu công bố (đối với phương tiện đo nhóm 1) hoặc do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành (đối với phương tiện đo nhóm 2).

- Nội dung kiểm tra đối với phép đo, bao gồm:

+ Kiểm tra, xác định sự phù hợp của phương tiện đo, phương pháp đo đã sử dụng và điều kiện đo với yêu cầu kỹ thuật đo lường (nếu có);

+ Kiểm tra chứng chỉ đào tạo theo quy định đối với người thực hiện phép đo (nếu có);

+ Kiểm tra sai số của kết quả phép đo so với giới hạn sai số cho phép;

+ Giới hạn sai số cho phép của kết quả phép đo được xác định trên cơ sở sai số cho phép lớn nhất của phương tiện đo được sử dụng để thực hiện phép đo.

2. Đối tượng, cơ sở được kiểm tra:

- Đối tượng kiểm tra: Phương tiện đo nhóm 2 trong sử dụng, kinh doanh, mua, bán trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Cơ sở được kiểm tra: Các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng kinh doanh, mua, bán Phương tiện đo nhóm 2 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (*có danh sách kèm theo*).

3. Chế độ kiểm tra: Theo kế hoạch.

4. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 06 tháng 11 năm 2023 đến ngày 10 tháng 12 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, các ông, bà có tên tại Điều 1, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở (để đăng tải Website Sở);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lưu Văn Đặng

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KIỂM TRA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHCVN ngày tháng 10 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông)

1	Công ty TNHH MTV Tuấn Hiệp	TT Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp
2	Công Ty TNHH Tinh Bột Sắn Đắk Nông	Xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'Lấp
3	Công ty TNHH MTV Minh Vân Đắk Nông	Xã Kiến thành, huyện Đắk R'Lấp
4	Công Ty TNHH MTV Thiện Ngữ	TT Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp
5	Công Ty TNHH MTV Long Vân	Phường Quảng Thành, TP. Gia Nghĩa
6	Công Ty TNHH MTV Thuận Hằng	Phường Quảng Thành, TP. Gia Nghĩa
7	Công Ty TNHH MTV Việt Lành Đắk Nông	Xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil
8	Công Ty TNHH MTV Đàn Hằng	Xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil
9	Công Ty TNHH MTV Lan Duyên	TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil
10	Công Ty TNHH MTV Cảnh Quân	TT Đắk Mil, huyện Đắk Mil
11	Công Ty TNHH MTV Lan Diệu	Xã Thuận An, huyện Đắk Mil
12	Công Ty TNHH MTV Tuấn Phát	Xã Trường Xuân, huyện Đắk Song
13	Công Ty TNHH MTV Nguyễn Ngọc Bắc Sang	Xã Năm ND Jang, huyện Đắk Song
14	Công Ty TNHH MTV Cường Huyền	Thị Trấn Đức An, huyện Đắk Song
15	Công Ty TNHH MTV Sơn Hảo	Xã Đắk Ha, huyện Đắk G'Long
16	Công Ty TNHH MTV Lợi Gấm	Xã Đắk Wer, Đắk R'lấp
17	Công Ty TNHH MTV Truyền Linh	Xã Đắk Nĩa, TP. Gia Nghĩa
18	Công Ty TNHH MTV TM Nhi Nga	Xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil
19	Công Ty TNHH MTV Long An Thịnh	huyện Đắk Mil
20	Công Ty TNHH MTV Hiền Hòa	Xã Tân Thành, huyện K'Rông Nô
21	Công ty kinh doanh vận tải taxi Mai Linh	Phường nghĩa Trung, thành phố Gia nghĩa, tỉnh Đắk Nông (chuyên về Quốc lộ 14 phường Nghĩa phú, thành phố Gia Nghĩa).
22	Công ty cấp nước và phát triển đô thị Đắk Nông	Phường nghĩa Tân, thành phố Gia nghĩa.
23	Điện lực K'Rông Nô	TT. Đắk Mâm, huyện K'Rông Nô
24	Điện lực Cư Jút	TT. Eatling, huyện Cư Jút

25	Điện lực Đắk Song	TT. Đức An, huyện Đắk Song
26	Điện lực Gia Nghĩa - Đắk Glong	Gia Nghĩa - Đắk G'Long
27	Điện lực Đắk R'lấp	TT. Kiên Đức, huyện Đắk R'Lấp
28	Điện lực Đắk Mil	TT. Đắk Mil, huyện Đắk Mil
29	Điện lực Tuy Đức	Xã Đắk Búk So, huyện Tuy Đức
30	Công ty Thủy điện Đồng Nai (Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 3, xã Đắk som, Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 4 xã Quảng Khê huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông)	254 Trần Phú, phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
31	Công ty Thủy điện Đắk R'Tih (Thủy điện Đắk R'Tih, Thủy điện Đắk Kar)	Số 88 Đường Đăm Bry, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa.
32	Công ty Thủy điện Buôn Kuốp (Nhà máy Thủy điện Buôn Tua srah, xã Quảng phú, huyện Krông Nô)	Số 22 Mai Xuân Thưởng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
33	Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV (Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 Xã Đắk sin Huyện Đắk R'Lấp tỉnh Đắk Nông)	Địa chỉ: Số 10 Hoàng Văn Thụ, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.